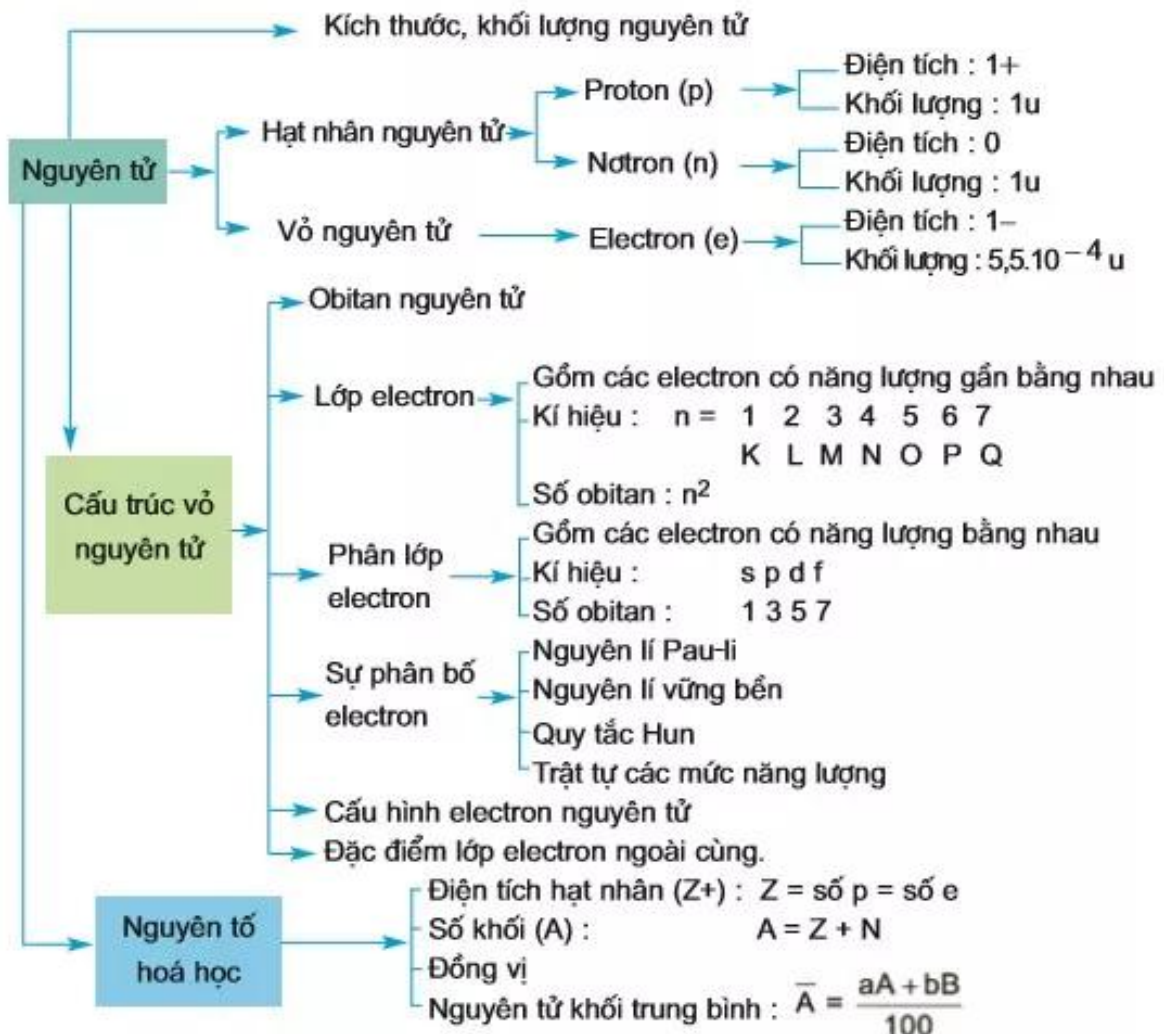


• **Củng cố các kiến thức :**

- Thành phần cấu tạo nguyên tử, đặc điểm các hạt cấu tạo nên nguyên tử.
- Nguyên tố hoá học, những đặc trưng của nguyên tố hoá học
- Cấu trúc vỏ nguyên tử.

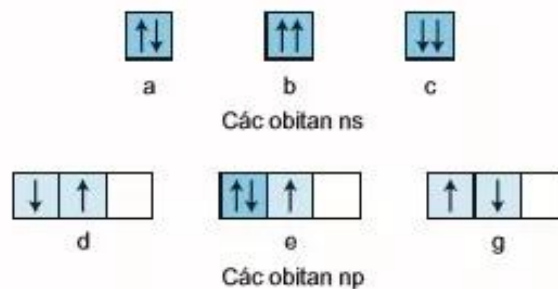
• **Vận dụng lí thuyết để làm một số dạng bài tập cơ bản.**

A - NHỮNG KIẾN THỨC CẦN NẮM VỮNG



B - BÀI TẬP

- Dãy nào trong các dãy sau đây gồm các phân lớp electron đã bão hoà ?
 A. s^1, p^3, d^7, f^{12} ; B. s^2, p^5, d^9, f^{13} ;
 C. s^2, p^4, d^{10}, f^{11} ; D. s^2, p^6, d^{10}, f^{14} .
- Cấu hình electron ở trạng thái cơ bản của nguyên tử kim loại nào sau đây có electron độc thân ở obitan s ?
 A. Crom ; B. Coban ; C. Sắt ; D. Mangan ; E. Niken.
- Mức năng lượng của các obitan $2p_x, 2p_y$ và $2p_z$ có khác nhau không ? Vì sao ?
- Hãy cho biết số electron tối đa :
 a) Trong các lớp K, L, M, N.
 b) Trong các phân lớp s, p, d, f.
- Sự phân bố các electron vào mỗi obitan nguyên tử ở trạng thái cơ bản sau có được viết đúng không ? Hãy giải thích.



- Khi số hiệu nguyên tử Z tăng, trật tự các mức năng lượng AO tăng dần theo chiều từ trái qua phải có đúng trật tự như dãy sau không ?
 $1s 2s 2p 3s 3p 3d 4s 4p 4d 4f 5s 5p 6s 5d 6p 7s 5f 6d \dots$
 Nếu sai, hãy sửa lại cho đúng.
- Viết cấu hình electron nguyên tử của các nguyên tố có $Z = 15, Z = 17, Z = 20, Z = 21, Z = 31$.
- Nguyên tử Fe có $Z = 26$. Hãy viết cấu hình electron của Fe.
 Nếu nguyên tử Fe bị mất hai electron, mất ba electron thì các cấu hình electron tương ứng sẽ như thế nào ?